

TỔNG HỢP DANH SÁCH TRẺ SDD THỂ NHẹ CÂN – THẤP CÒI – BỆNH KHÁC (NHÀ TRẺ VÀ MẪU GIÁO)
KHÁM SỨC KHỎE THÁNG 09/ LẦN I - NĂM HỌC: 2023 – 2024
TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI

STT	LỚP	TỔNG SỐ TRẺ	CÂN NẶNG BÌNH THƯỜNG	CHIỀU CAO BÌNH THƯỜNG	HỌ VÀ TÊN	SDD VỪA (-2)		SDD NẶNG (-3)		BỆNH KHÁC (Tim, mắt, dị tật bẩm sinh, Béo phì, tự kỷ, khuyết tật ngôn ngữ)	Ghi chú
						NHẹ CÂN	THẤP CÒI	NHẹ CÂN	THẤP CÒI		
						(Kg)	(Cm)	(Kg)	(Cm)		
1	Nhà trẻ D1	12	12	12	-Không có						
2	Nhà trẻ D2	19	17	17	Trịnh Thị Hồng Diễm	9	85				
					Trần Phương Ngọc	8,5	77				
3	Nhà trẻ D3	14	14	14	-Không có						
4	3 Tuổi C1	33	33	33	-Không có						
5	3 Tuổi C2	23	22	22	Phạm Hà Anh	10,8	88				
6	3 Tuổi C3	26	24	24	Bùi Ngọc Bảo Trâm	11	97				
					Vũ Tố Quyên	9,5	89				
7	4 Tuổi B1	27	25	25	Trần bảo An	12	96				
					Trần Mạnh Vũ	12	96				
8	4 Tuổi B2	23	23	23	-Không có						
9	4 Tuổi B3	24	24	24	-Không có						
10	4 Tuổi B4	22	22	22	-Không có						
11	5 Tuổi A1	29	28	28	Vũ Minh Duy	14	107				
12	5 Tuổi A2	27	25	25	Lưu Vũ Quỳnh Chi	14,5	100				
					Bùi Khánh Đan	13,5	95				
13	5 Tuổi A3	29	28	28	Trần Đình Gia Huy	13	98				
14	5 Tuổi A4	33	32	32	Mạc Anh Quân	14,5	107				
TỔNG		341	329	329		12	12				
%		100%	96,4%	96,4%		0,35%	0,35%				

+) 12 trẻ SDD thâm thâp còi chiêm 0,35 %

NHÂN VIÊN Y TẾ

Lê Thị Lành

Nguyễn Thị Mai Dung

